

Thái Bình, ngày tháng 4 năm 2025

DỰ THẢO

QUY CHẾ

**BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ THÁI BÌNH
NHIỆM KỲ 2025-2030**

Điều 1: Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

- 1.1. Quy chế này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc, phương thức cho việc đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và thành viên Ban kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình (PVOIL Thái Bình).
- 1.2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của PVOIL Thái Bình theo danh sách chốt tại ngày 10/3/2025 (bao gồm người đại diện theo uỷ quyền hợp lệ) tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty.
- 1.3. Việc bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS được thực hiện theo nguyên tắc:
 - Tuân thủ pháp luật hiện hành về doanh nghiệp tại Việt Nam;
 - Bảo đảm tính công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

Điều 2: Số lượng, nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

- 2.1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu tại Đại hội là: 03 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập,
- 2.2. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT: 5 năm
- 2.3. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT:
 - a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp 2020;
 - b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
 - c. Có thể đồng thời là thành viên HĐQT của Công ty khác;
 - d. Không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền quản lý công ty mẹ.
- 2.4. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên độc lập HĐQT
 - a. Không phải là người đang làm việc cho Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty ít nhất 03 năm liền trước đó;
 - b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
 - c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty;
 - d. Không phải là người sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

- e. Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, BKS của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.
- 2.5. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT:
- a. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% (mười phần trăm) đến dưới 30% (ba mươi phần trăm) số phiếu có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) thành viên; từ 30% (ba mươi phần trăm) đến dưới 65% (sáu mươi lăm phần trăm) số phiếu có quyền biểu quyết được đề cử 02 (hai) thành viên và nếu từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) số phiếu có quyền biểu quyết trở lên được đề cử đủ số ứng viên.
- b. Cổ đông phải gửi hồ sơ đề cử, ứng cử hợp lệ và đúng hạn theo quy định.

Điều 3: Số lượng, nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và quyền đề cử, ứng cử thành viên BKS

- 3.1. Số lượng thành viên BKS được bầu tại Đại hội là: 03 thành viên.
- 3.2. Nhiệm kỳ của thành viên BKS: 5 năm
- 3.3. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên BKS:
- a. Không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp năm 2020;
- b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên HĐQT, Giám đốc và người quản lý khác của Công ty;
- d. Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- e. Không là người làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- f. Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền kề trước đó.
- 3.4. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT:
- c. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% (mười phần trăm) đến dưới 30% (ba mươi phần trăm) số phiếu có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) thành viên; từ 30% (ba mươi phần trăm) đến dưới 65% (sáu mươi lăm phần trăm) số phiếu có quyền biểu quyết được đề cử 02 (hai) thành viên và nếu từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) số phiếu có quyền biểu quyết trở lên được đề cử đủ số ứng viên.
- d. Cổ đông phải gửi hồ sơ đề cử, ứng cử hợp lệ và đúng hạn theo quy định.

Điều 4. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử vào HĐQT, BKS

- 4.1. Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS bao gồm:
- Văn bản hoặc Đơn đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS;
 - Sơ yếu lí lịch tự thuật của ứng viên tự khai có dán ảnh;
 - Bản sao hợp lệ CCCD/Hộ chiếu của ứng viên;
 - Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ của ứng viên;
 - Biên bản họp nhóm và danh sách nhóm cổ đông (nếu ứng cử viên được nhóm cổ đông đề cử);
 - Bản sao hợp lệ giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu hoặc giấy tờ tương đương của công ty chứng khoán nơi (nhóm) cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Tổng công ty lưu

ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam tính đến ngày chốt danh sách cổ đông cho mục đích họp ĐHĐCĐ.

- Hồ sơ ứng viên phải được lập bằng Tiếng Việt. Các bản sao tiếng Việt và các bản dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt phải được cơ quan có thẩm quyền chứng thực theo quy định Pháp luật.
- Hồ sơ ứng cử, đề cử theo mẫu đăng tải tại website của PVOIL theo địa chỉ: <http://pvoilthaibinh.com.vn/vi/> (mục Quan hệ cổ đông).

4.2. Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử có thể nộp trực tiếp hoặc gửi thư đảm bảo về địa trụ sở chính của Công ty trước **17h00 ngày 09/04/2025** theo địa chỉ sau:

- Bộ phận Thư ký HĐQT, Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình.
- Địa chỉ: Số 545 Trần Lãm, Phường Trần Lãm, Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Điều 5. Tổng hợp danh sách ứng viên Thành viên HĐQT, BKS

5.1. Sau khi hết hạn nhận hồ sơ ứng cử và đề cử, HĐQT/BKS đương nhiệm tổng hợp danh sách các ứng viên có đủ điều kiện để công bố đến các cổ đông theo quy định.

5.2. Danh sách ứng cử viên hợp lệ phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

Điều 6. Hình thức và phương thức bầu cử

6.1. Việc bầu thành viên HĐQT, BKS PVOIL Thái Bình sẽ được thực hiện theo hình thức bầu dồn phiếu, bằng cách bỏ phiếu trực tiếp tại đại hội.

6.2 Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (bao gồm cả số cổ phần sở hữu, và/hoặc được uỷ quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu vào HĐQT, BKS. Cụ thể theo công thức sau:

Tổng số phiếu biểu quyết = Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết x Số thành viên được bầu

6.3 Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

6.4 Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên của một số cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó.

Điều 7. Tổ chức và giám sát bầu cử

7.1. Ban bầu cử và kiểm phiếu:

- Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban bầu cử và kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này.
- Ban bầu cử và kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và các thành viên khác do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa.
- Thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT, BKS.

7.2. Ban bầu cử và kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên bầu vào HĐQT, BKS;
- Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cổ đông bỏ phiếu;
- Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của các cổ đông, đại diện cổ đông;
- Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông;
- Ban bầu cử và kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Điều 8. Phiếu bầu cử

- Mỗi cổ đông có quyền biểu quyết được Công ty hai Phiếu bầu cử tương ứng với bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS. Trên Phiếu bầu cử được ghi Họ và

tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc (nếu có), mã số cổ đông, số phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, danh sách ứng viên bầu thành viên HĐQT, BKS.

- Phiếu bầu cử hợp lệ: là phiếu do Công ty phát hành, có đóng dấu tròn của Công ty, có chữ ký của Cổ đông, không bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa.
- Phiếu bầu cử không hợp lệ: là phiếu không phải do Công ty phát hành; không đóng dấu tròn của Công ty; bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng viên ngoài danh sách; không có chữ ký của cổ đông; ghi thêm những thông tin, ký hiệu khác; có tổng số phiếu bầu cho ứng viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông.

Điều 9. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

- Người trúng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT, BKS mà Đại hội đã biểu quyết thông qua.
- Trường hợp cso từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT, BKS thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 10. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

10.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử và kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.

10.2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chính sau:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;
- Thành phần Ban bầu cử và kiểm phiếu;
- Mục đích, nội dung bỏ phiếu;
- Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được uỷ quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số phiếu đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu bầu hợp lệ, số phiếu bầu không hợp lệ;
- Kết quả bầu cử;
- Chữ ký của thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu.

10.3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban bầu cử và kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

Điều 11. Quyền chất vấn

Các cổ đông/đại diện cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Ban chủ toạ Đại hội và Ban bầu cử và kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của cổ đông/đại diện cổ đông và được ghi vào biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 12. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ**

Đoàn Duy Công